

Số: 378/TTr-TNMT

Yên Thế, ngày 24 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị cho phép ông Phạm Thế Toàn và bà Vũ Thị Lan khai thác khoáng sản (đất san lấp) khi thực hiện dự án thi công xây dựng nhà ở tại bản La Xa, xã Đồng Vương, huyện Yên Thế

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Yên Thế.

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ủy quyền cho UBND các huyện, thành phố quyết định cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường;

Ngày 12/5/2023, phòng Tài nguyên và Môi trường nhận được đơn đề nghị cho phép khai thác khoáng sản đất san lấp trong quá trình san gạt mặt bằng, hạ cốt nền và (kèm theo phương án khai thác khoáng sản đất san lấp trong quá trình san gạt mặt bằng, hạ cốt nền, bản vẽ thiết kế) của ông Phạm Thế Toàn.

Theo đề nghị của ông Phạm Thế Toàn tại đơn đề nghị khai thác khoáng sản đất san lấp ngày 09/5/2023 và kết quả thẩm định của hộ ông Phạm Thế Toàn tại xã Đồng Vương ngày 20/5/2023 giữa phòng Tài nguyên và Môi trường huyện với các cơ quan, đơn vị có liên quan, báo cáo UBND huyện Yên Thế các nội dung sau:

I. Kết quả kiểm tra hồ sơ

1. Thông tin dự án

- Ông Phạm Thế Toàn và bà Vũ Thị Lan được cấp giấy chứng nhận thừa đất số 01, tờ bản đồ số 48, tổng diện tích 1.589,8m², trong đó: Đất ở 400m², đất trồng cây lâu năm 1.189,8m² có số vào sổ CH 02561, số phát hành BX 650424, cấp ngày 16/01/2015.

- Ông Phạm Thế Toàn và bà Vũ Thị Lan xin khai thác khoáng sản (đất san lấp) khi thực hiện dự án thi công xây dựng nhà ở tại bản La Xa, xã Đồng Vương, huyện Yên Thế với diện tích khai thác 608m², khối lượng đất dư thừa xin vận chuyển đi (khối tự nhiên 1.302m³), khối lượng đất dư thừa (theo hệ số nở rời, hệ số nở rời K=1,27) khối lượng 1.654m³.

- Tuyến đường vận chuyển từ địa điểm khai thác đất ra đường TL 268 tới công trình xây dựng khu dân cư xã Đồng Vương khoảng cách 02km, trọng tải xe 7,5 tấn trở xuống.

2. Kiểm tra thực địa tại thửa đất có nhà ở cấp 4.

3. Các văn bản, tài liệu trong hồ sơ đề nghị khai thác khoáng sản

- Phương án khai thác khoáng sản đất san lấp trong quá trình san gạt mặt bằng, hạ cốt nền.

- Bản vẽ thiết kế phương án khai thác khoáng sản đất san lấp trong quá trình san gạt mặt bằng, hạ cốt nền.

- Hợp đồng nguyên tắc giữa ông Phạm Thế Toàn và Công ty TNHH xây dựng và thương mại Thanh Tùng.

- Thông báo khởi công xây dựng công trình.

- Bản vẽ thiết kế nhà ở.

- Bản đồ khu vực xin khai thác khoáng sản đất san lấp.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

4. Về kết quả lấy ý kiến của các cơ quan liên quan và các nội dung khác có liên quan

- Ban chỉ huy quân sự huyện nhất trí với đề nghị của ông Phạm Thế Toàn qua kiểm tra thực địa, đối chiếu bản đồ khu vực khai thác không ảnh hưởng đến điểm cao quân sự, không ảnh hưởng đến khu vực phòng thủ của địa phương.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Kinh tế và Hạ tầng, Chi cục thuế khu vực Tân Yên - Yên Thế, Đội Cảnh sát kinh tế Công an huyện Yên Thế nhất trí với đề nghị xin khai thác khoáng sản đất san lấp để ông Phạm Thế Toàn có mặt bằng xây dựng nhà ở.

- UBND xã Đồng Vương nhất trí với đề nghị xin khai thác khoáng sản đất san lấp trong quá trình san gạt mặt bằng, hạ cốt nền của ông Phạm Thế Toàn tại bản La Xa, xã Đồng Vương, huyện Yên Thế.

II. Đề xuất, kiến nghị

Từ những kết quả nêu trên; căn cứ các quy định của pháp luật, phòng tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND huyện một số nội dung sau:

1. Cho phép hộ ông Phạm Thế Toàn được khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp) bằng phương pháp lộ thiên để làm vật liệu san lấp mặt bằng dự án Công trình xây dựng khu dân cư xã Đồng Vương, huyện Yên Thế, cụ thể như sau:

- Diện tích khu vực khai thác: $608m^2$ (*Sáu trăm linh tám mét vuông*), khu vực khai thác đất san lấp được giới hạn bởi 02 khu vực có các điểm khép góc có tọa độ xác định trên bản đồ tỷ lệ 1/500, hệ tọa độ VN-2000 (được đơn vị tư vấn Công ty TNHH Một thành viên thăm dò khai thác và xây dựng công trình mỏ Miền Bắc lập ngày 09/5/2023 kèm theo).

- Mức sâu khai thác:

+ Khu vực 1: Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công khai thác đất san lấp có cốt độ cao san gạt mặt bằng, hạ cốt nền đến cốt +32,7m (cao bằng mặt đường nhựa gần điểm khép góc số 01).

+ Khu vực 2: Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công khai thác đất san lấp có cốt độ cao san gạt mặt bằng, hạ cốt nền đến cốt +37m (cao hơn mặt đường nhựa gần điểm khép góc số 01 là 4,3m).

- Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác đất san lấp (khối tự nhiên) 1.302m^3 , (khối lượng nở rời, hệ số nở rời $K=1,27$ là 1.654m^3).

- Trữ lượng khai thác: Khối lượng đất san lấp (khối tự nhiên) 1.302m^3 , (khối lượng nở rời, hệ số nở rời $K=1,27$ là 1.654m^3) đất dư thừa vận chuyển ra khỏi khu vực san gạt, hạ cốt nền của ông Phạm Thế Toàn vận chuyển làm vật liệu đất san lấp mặt bằng tại Công trình xây dựng khu dân cư xã Đồng Vương, huyện Yên Thế.

- Tuyến đường vận chuyển từ địa điểm khai thác đất ra đường TL 268 tới công trình xây dựng khu dân cư xã Đồng Vương, khoảng cách 2km.

- Thời hạn khai thác: 15 ngày kể từ ngày ký quyết định.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức:

2.1. ông Phạm Thế Toàn có trách nhiệm:

Thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước đối với khoáng sản đã khai thác tổng khối lượng 1.302m^3 , với tổng số tiền là **8.035.378** đồng tại Chi cục Thuế khu vực Tân Yên - Yên Thế, cụ thể như sau:

- Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản 01 (một) lần tại Chi cục Thuế khu vực Tân Yên - Yên Thế đối với trữ lượng khoáng sản (1.302m^3) được phép khai thác đất làm vật liệu san lấp với tổng số tiền là **1.272.399** đồng (*áp dụng quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định 67/2019/NĐ-CP*).

- Kê khai, nộp thuế tài nguyên đối với khối lượng 1.302m^3 đất khai thác, vận chuyển ra khỏi khu vực san gạt, hạ cốt nền đi làm san lấp mặt bằng với số tiền là **3.125.191** đồng.

- Kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường (*đối với khối lượng 1.302m^3 đất khai thác, vận chuyển ra ngoài khu vực dự án đi đất làm nguyên liệu san lấp mặt bằng*), tổng số tiền là **3.637.788** đồng.

2.2. Tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản đất san lấp đúng theo đúng tọa độ, diện tích, ranh giới khu vực đã được UBND huyện cho phép; khai thác đúng mức sâu, trữ lượng quy định tại Điều 1 của Quyết định này. Phải báo cáo đúng sản lượng cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; trong quá trình khai thác, nếu phát hiện khoáng sản khác có ích đi kèm phải dừng

ngay việc khai thác, đồng thời có văn bản báo cáo gửi về phòng Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định.

2.3. Trước khi khai thác khoáng sản phải thực hiện:

- Tổ chức cắm mốc giới (theo quy cách mốc địa giới hành chính cấp xã) và đề nghị phòng Tài nguyên và Môi trường bàn giao mốc giới các điểm góc khu vực khai thác tại thực địa, quản lý mốc giới khu vực khai thác đất san lấp của mình trong suốt quá trình hoạt động.

- Thông báo bằng văn bản về thời gian khai thác, số lượng phương tiện, thiết bị phục vụ khai thác, vận chuyển khoáng sản với phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Đồng Vương; sao gửi 01 bộ hồ sơ khai thác khoáng sản được duyệt cho UBND xã Đồng Vương.

- Niêm yết công khai các thông tin tại khu vực san gạt, hạ cốt nền tại trụ sở UBND các xã Đồng Vương (thông tin gồm: diện tích, mức sâu, trữ lượng, thời hạn khai thác, địa điểm đổ đất; các biện pháp bảo vệ môi trường và những cam kết khi gây ra những hư hỏng về đường giao thông, công trình xây dựng khác liên quan).

2.4. Cải tạo, sửa chữa những tuyến đường giao thông, công trình xây dựng bị ảnh hưởng do việc vận chuyển máy móc, thiết bị, đất gây ra và chấp hành các quy định có liên quan; tuân thủ các yêu cầu, điều kiện bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.5. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm kỹ thuật, an toàn công trình; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố; đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong khu vực dự án, trên đường vận chuyển; sử dụng xe ô tô vận chuyển đất có tải trọng phù hợp theo quy định, đúng tuyến đường và thời gian vận chuyển đã cam kết trong phương án khai thác khoáng sản đã được chấp thuận. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn phải dừng ngay hoạt động khai thác, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và có báo cáo ngay bằng văn bản cho phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Đồng Vương để xử lý theo quy định của pháp luật.

3. UBND xã Đồng Vương có trách nhiệm chỉ đạo công chức địa chính môi trường, Công an xã thường xuyên giám sát, kiểm tra hoạt động khai thác, mốc giới, vận chuyển đất san lấp của ông Phạm Thế Toàn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm của người được cấp phép khai thác đất nếu vi phạm và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Kết quả báo cáo Chủ tịch UBND huyện và gửi phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, theo dõi.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giao mốc khu vực khai thác khoáng sản đất san lấp của ông Phạm Thế Toàn.

5. Công an huyện phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra mốc giới khu vực khai thác đất san lấp trong suốt quá trình hoạt động; quản lý lượng phương tiện vận chuyển đất và thời gian thực hiện, quản lý môi trường, giao thông; trường hợp thực hiện khai thác vượt ra ngoài phạm vi diện tích, độ sâu cho phép thì thiết lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, đồng thời đình chỉ hoạt động và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật.

Đề nghị UBND huyện xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TP và các PTP TNMT;
- Lưu: VT, HS.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Thân Thị Gấm

**Vị trí, tọa độ khu vực khai thác khoáng sản đất san lấp
của ông Phạm Thế Toàn tại bản La Xa, xã Đồng Vương, huyện Yên Thế**

Khu vực	Điểm góc	Hệ tọa độ VN - 2000		Diện tích (m ²)
		Kinh tuyến trục 107 ⁰ , múi chiếu 3 ⁰		
		X(m)	Y(m)	
Khu 1	1	2381420	409516	509
	2	2381432	409528	
	3	2381436	409544	
	4	2381411	409543	
	5	2381412	409535	
	6	2381412	409517	
Khu 2	7	2381441	409545	99
	8	2381453	409541	
	9	2381453	409536	
	10	2381466	409541	
	11	2381455	409546	
Tổng diện tích khu 1 + khu 2				608

Vị trí